

Số: 2305 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 25 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Trường Trung học phổ thông Đồng Tiến, huyện Đồng Phú

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 966/TTr-SKHĐT ngày 07/10/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trường Trung học phổ thông Đồng Tiến, huyện Đồng Phú với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Trường Trung học phổ thông Đồng Tiến, huyện Đồng Phú.

2. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn Tân Hoàng Linh.

4. Chủ nhiệm lập dự án: KS. Trần Quốc Hùng.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình Trường Trung học phổ thông Đồng Tiến, huyện Đồng Phú nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của khoảng 1.050 học sinh khối Trung học phổ thông được tách và chuyển tiếp từ các Trường cấp 2 - 3 Đồng Tiến, Trường Trung học cơ sở Tân Phước, Trường Trung học cơ sở Đồng Tâm và Trường Trung học cơ sở Tân Hưng - huyện Đồng Phú, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trên địa bàn tỉnh.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

6.1. Phần xây dựng:

a) Khối phòng học lý thuyết: Công trình 01 tầng trệt 02 tầng lầu, gồm 24 phòng (mỗi tầng 08 phòng), tổng diện tích sàn xây dựng 2.604,8m².

b) Khối phòng học bộ môn: Công trình 01 tầng trệt 01 tầng lầu, gồm 08 phòng học bộ môn, tổng diện tích sàn xây dựng 1.499,76m².

c) Khối Hiệu bộ - Thư viện kết hợp: Công trình 01 tầng trệt 01 tầng lầu, diện tích sàn xây dựng 972,07m².

d) Khối nhà công vụ của giáo viên: Gồm 08 phòng nghỉ, mỗi phòng có diện tích 38,38 m², đáp ứng nhu cầu khoảng 45% số lượng giáo viên của Trường, diện tích sàn xây dựng 399,28m².

Các hạng mục công trình trên có kết cấu và hoàn thiện như sau:

- Kết cấu: Móng, cột, dầm giằng, sàn, sê nô bằng BTCT, tường xây gạch ống, xà gồ thép hình.

- Hoàn thiện: Mái lợp tôn sóng vuông, nền lát gạch ceramic, tường sơn nước, hệ thống cửa bằng sắt kính, cửa nhựa, vách nhôm kính.

- Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, PCCC, chống sét.

e) Nhà xe giáo viên: Diện tích 153,7m². Kết cấu: Móng bằng BTCT, khung bằng thép hình, tường xây gạch. Hoàn thiện: Mái lợp tôn, nền bê tông đá 1x2.

f) Nhà xe học sinh: Gồm 04 đơn nguyên, mỗi đơn nguyên có diện tích 111,3m², tổng diện tích nhà xe 445,2m². Kết cấu: Móng bằng BTCT, khung bằng thép hình, tường xây gạch. Hoàn thiện: Mái lợp tôn, nền bê tông đá 1x2.

g) Cổng tường rào, nhà bảo vệ:

- Cổng chính: Chiều rộng thông thủy 7,4m. Móng, cột bằng BTCT, xây gạch ốp trụ cổng, cánh cổng bằng sắt hình, sơn nước, cổng có gắn mô-tơ.

- Cổng phụ 1: Chiều rộng thông thủy 1,5m, cánh cổng bằng sắt hình.

- Cổng phụ 2: Chiều rộng thông thủy 3m, cánh cổng bằng sắt hình.

- Tường rào song sắt: Chiều dài 229,3m. Móng, trụ, dầm giằng bằng BTCT, tường xây gạch kết hợp với song sắt hình.

- Tường rào xây gạch: Chiều dài 506m. Móng, trụ, dầm giằng bằng BTCT, tường xây gạch, trên đỉnh tường có gắn chông sắt, tường quét vôi.

- Nhà bảo vệ: Diện tích 12m². Kết cấu: Móng, cột, dầm giằng bằng BTCT, tường xây gạch. Hoàn thiện: Mái lợp tôn, tường sơn nước, nền lát gạch ceramic, cửa nhôm kính.

h) Các hạng mục khác:

- Hành lang 1 nối từ nhà Hiệu bộ - Thư viện sang khối phòng học bộ môn: Chiều dài 97,9m². Móng, trụ, đà kiềng, sàn kết cấu BTCT, nền sàn lát gạch ceramic.

- Hành lang 2 nối từ nhà Hiệu bộ - Thư viện sang khối phòng học lý thuyết (24 phòng): Chiều dài 49,5m². Móng, trụ, đà kiềng, sàn kết cấu BTCT, nền sàn lát gạch ceramic.

- San lấp mặt bằng; xây kè chắn đất chiều dài khoảng 467,5m.

- Sân đường nội bộ:

+ Sân đường loại A: Diện tích 1.188m², kết cấu lớp bê tông đá 1x2 dày 5cm M150 trên lớp bê tông đá 4x6 dày 10cm M100.

+ Sân đường loại B: Diện tích 456m², kết cấu lớp bê tông đá 1x2 dày 10cm M150 trên lớp bê tông đá 4x6 dày 10cm M100.

+ Sân chào cờ: Diện tích 3.438m², kết cấu lớp bê tông đá 1x2 dày 5cm M150 trên lớp bê tông đá 4x6 dày 10cm M100.

- Hệ thống cấp thoát nước, PCCC, hệ thống cấp điện tổng thể.

6.2. Phần mua sắm trang, thiết bị: Bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng viết cho các phòng học lý thuyết và thiết bị chuyên dùng cho các phòng học bộ môn, thư viện:

- Phòng học lý thuyết: 24 phòng.

- Phòng thư viện: 01 phòng.

- Phòng bộ môn lý: 01 phòng.

- Phòng bộ môn hóa: 01 phòng.

- Phòng bộ môn sinh: 01 phòng.

- Phòng bộ môn sử, địa nghe nhìn kết hợp: 01 phòng.

- Phòng bộ môn tin học: 02 phòng.

- Phòng bộ môn ngoại ngữ: 02 phòng.

7. Địa điểm xây dựng: xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú.

8. Diện tích sử dụng đất: Tổng diện tích chiếm đất của công trình khoảng 32.307m² (đã trừ 4.429 m² đất thuộc hành lang lộ giới đường bộ 15m).

9. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

10. Phương án xây dựng: Xây dựng mới.

11. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Khu đất xây dựng công trình do BQL rừng kinh tế Suối Nhung quản lý, đã bàn giao và được UBND huyện Đồng Phú giải tỏa đền bù nên dự án không phải tính chi phí giải tỏa đền bù, tái định cư.

12. Tổng mức đầu tư: 39.285.249.000 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 28.221.197.000 đồng

- Chi phí thiết bị: 1.829.800.000 đồng

| | | |
|-----------------------------------|---------------|------|
| - Chi phí quản lý dự án: | 626.603.000 | đồng |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 2.484.253.000 | đồng |
| - Chi phí khác: | 160.553.000 | đồng |
| - Chi phí dự phòng: | 5.962.843.000 | đồng |

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước.

14. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2012 - 2014.

16. Kế hoạch đấu thầu: Bảng kế hoạch đấu thầu kèm theo.

Điều 2. Sở Giáo dục và Đào tạo là chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành, tổ chức thực hiện tốt dự án theo các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; chủ đầu tư, Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN, VX;
- Lưu: VT (Nghĩa: 24.10).6K




Trương Tấn Thiệu

KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU DỰ ÁN

Công trình xây dựng Trường Trung học phổ thông Đồng Tiên, huyện Đồng Phú
(Kèm theo Quyết định số 2305 /QĐ-UBND ngày 25 / 10 /2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT | Tên và nội dung gói thầu | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn đầu tư | Hình thức đấu thầu | Phương thức đấu thầu | Thời gian lựa chọn nhà thầu | Hình thức hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|------------|--|---------------------|--------------------|------------------------------|-----------------------|-----------------------------|--------------------------------|------------------------------|
| I | Xây lắp | | | | | | | |
| 1 | Gói thầu 1 (ĐT-XL1): Xây dựng khối phòng học lý thuyết; khối phòng học bộ môn; san lấp mặt bằng, xây kè chắn đất | 17.079.521.000 | Ngân sách nhà nước | Đấu thầu rộng rãi trong nước | Đấu thầu 01 túi hồ sơ | Năm 2012 | Theo đơn giá điều chỉnh | 300 ngày |
| 2 | Gói thầu 2 (ĐT-XL2): Xây dựng khối hiệu bộ; thư viện kết hợp; hành lang nối 1; hành lang nối 2; nhà ở công vụ cho giáo viên; nhà xe giáo viên; nhà xe học sinh (04 đơn nguyên); công, tường rào, nhà bảo vệ; sân đường nội bộ; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống PCCC; hệ thống cấp điện tổng thể. | 11.141.676.000 | | Đấu thầu rộng rãi trong nước | Đấu thầu 01 túi hồ sơ | Năm 2013 | Theo đơn giá điều chỉnh | 300 ngày |
| II | Mua sắm hàng hóa | | | | | | | |
| 1 | Gói thầu 1 (ĐT-TB1): Cung cấp thiết bị phòng học lý thuyết, thư viện | 732.640.000 | | Chi định thầu | | Năm 2014 | Trọn gói | 50 ngày |
| 2 | Gói thầu 2 (ĐT-TB2): Cung cấp thiết bị các phòng học bộ môn | 1.097.160.000 | | Chào hàng cạnh tranh | Đấu thầu 01 túi hồ sơ | Năm 2014 | Trọn gói | 50 ngày |
| 3 | Bảo hiểm công trình gói thầu ĐT-XL1 | 42.699.000 | | Chi định thầu | | Năm 2012 | Trọn gói | Theo thời gian thi công |
| 4 | Bảo hiểm công trình gói thầu ĐT-XL2 | 27.854.000 | | Chi định thầu | | Năm 2013 | Trọn gói | Theo thời gian thi công |
| III | Dịch vụ tư vấn | | | | | | | |
| 1 | Quản lý dự án | 626.603.000 | Chi định thầu | | Năm 2011 | Theo tỷ lệ % | Theo thời gian thực hiện dự án | |
| 2 | Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán | 982.668.000 | Chi định thầu | | Năm 2011 | Theo tỷ lệ % | 120 ngày | |
| 3 | Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán | 114.578.000 | Chi định thầu | | Năm 2011 | Theo tỷ lệ % | 45 ngày | |



| | | | | | | | | | |
|----|---|-------------|--------------------|---------------|--|----------|----------------------|-------------------------|--|
| 4 | Lựa chọn nhà thầu thi công gói thầu ĐT-XL1 | 57.558.000 | Ngân sách nhà nước | Chỉ định thầu | | Năm 2012 | Theo tỷ lệ % | 60 ngày | |
| 5 | Lựa chọn nhà thầu thi công gói thầu ĐT-XL2 | 37.547.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2013 | Theo tỷ lệ % | 60 ngày | |
| 6 | Lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt thiết bị ĐT-TB1 | 2.103.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2014 | Trọn gói | 10 ngày | |
| 7 | Lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt thiết bị ĐT-TB2 | 3.149.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2014 | Trọn gói | 10 ngày | |
| 8 | Giám sát thi công xây dựng gói thầu ĐT-XL1 | 448.850.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2012 | Theo tỷ lệ % | Theo thời gian thi công | |
| 9 | Giám sát thi công xây dựng gói thầu ĐT-XL2 | 292.803.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2013 | Theo tỷ lệ % | Theo thời gian thi công | |
| 10 | Giám sát cung cấp lắp đặt thiết bị | 12.150.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2014 | Theo tỷ lệ % | Theo thời gian thi công | |
| 11 | Kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp tiêu chuẩn chất lượng công trình xây dựng gói thầu ĐT-XL1 | 157.097.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2012 | Theo đơn giá cố định | Theo thời gian thi công | |
| 12 | Kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp tiêu chuẩn chất lượng công trình xây dựng gói thầu ĐT-XL2 | 102.481.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2013 | Theo đơn giá cố định | Theo thời gian thi công | |
| 13 | Kiểm toán | 50.000.000 | | Chỉ định thầu | | Năm 2014 | Theo tỷ lệ % | 90 ngày | |
| | | | | | | | | | |